TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LƯƠNG TÀI, TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2023/QĐST-HNGĐ	*Lương Tài, ngày 09 tháng 01 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 176/2022/TLST- HNGĐ ngày 06 tháng 12 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Mai Thị L, sinh năm 1985

Cư trú tại: Thôn LX, xã PL, huyện LT, tỉnh Bắc Ninh

Bị đơn: Anh Bùi Duy T, sinh năm 1982

Cư trú tại: Thôn PD, xã QP, huyện GB, tỉnh Bắc Ninh

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55,81,82,83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Mai Thị L và anh Bùi Duy T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Mai Thị L và anh Bùi Duy T.

2.2- Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự: Giao con chung là Bùi Thị Bích Ph, sinh ngày 22/02/2009 cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng, giao con chung là Bùi Anh T, sinh ngày 09/01/2013 cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng; nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con không đặt ra đối với chị L và anh T; người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.3- Về tài sản chung, riêng, nợ chung, riêng, công sức: Chị L và anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết khi ly hôn nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

2.4- Về án phí: Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự: Chi Mai Thị L tự nguyện chịu cả 150.000 VNĐ án phí LHST, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000VNĐ đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số: 0008132 ngày 05/12/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lương Tài. Trả lại chị L 150.000VNĐ tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Hoan